

KẾ HOẠCH GD CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU - NGÀY 20/11
Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 03/11 đến 28/11/2025

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ: Hô hấp, tay, Lưng, bụng, lườn, chân. - Hô hấp : Hít vào thở ra - Tay: Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: Đứng nghiêng người sang hai bên. - Chân: Co duỗi chân.	* Hoạt động học - Thể dục sáng - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: Đứng nghiêng người sang hai bên. - Chân: Co duỗi chân. - TC: Lá và gió, đôi bàn tay, gió reo.	
3	Trẻ kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	* Hoạt động học - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Trò chơi: Chuyển bóng - TCM: Gia đình gấu; bắt chước tạo dáng.	
4	Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Tung bắt bóng với cô.	Tung bắt bóng với cô	* Hoạt động học - Tung bắt bóng với cô. - Trò chơi: Về đúng nhà mình	
5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Trườn theo hướng thẳng.	- Trườn theo hướng thẳng - Bật xa 20-25 cm	* Hoạt động học - Trườn theo hướng thẳng - Trò chơi: Gia đình gấu - Bật xa 2- 25 cm - Trò chơi: Tìm bạn thân - TCM: Gia đình gấu	
6	Trẻ biết thực hiện được các vận động: Gập, đan ngón tay vào nhau.	- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay cổ tay, cuộn cổ tay.	* Hoạt động chơi - Góc kỹ năng: Tắt tóc, đan nan, luồn dây qua	

7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: Xếp chồng 9 khối không đổ. - Cài, cởi cúc khoá (quần)	- Xếp chồng 9 khối không đổ. - Cài, cởi cúc, khoá (quần)	vòng, luồn dây giày.... - Góc XD: Xây các kiểu nhà, biệt thự, xây bồn hoa, ao cá, siêu thị... * Hoạt động lao động Rèn kỹ năng cài cởi cúc khoá quần, áo.	
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	Trẻ kể được tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau, cơm nếp, cá nướng, nộm măng...	- Nhận biết một số món ăn quen thuộc hàng ngày (trứng rán, cá kho, canh rau....) - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...). - Tập tháo tất, cởi quần, áo - Sử dụng bát thìa khi ăn cơm và cốc khi uống nước trong gia đình.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Cho trẻ xem video, tranh ảnh, trò chuyện với trẻ trong các bữa ăn hàng ngày trong gia đình (Trứng rán, cá kho, canh rau....) - Dạy trẻ nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...). - Rèn kỹ năng tháo tất, cởi quần áo. - Dạy trẻ sử dụng bát thìa đúng cách khi ăn cơm, sử dụng cốc khi uống nước. * Hoạt động chơi - Góc phân vai: gia đình, nấu ăn, bế em...	
10	Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau trong gia đình như: cá nướng, rau, cá, thịt lợn, gà, trâu, bò...			
11	- Trẻ có thể thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: - Tháo tất, cởi quần, áo....			
12	Trẻ sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách trong gia đình trẻ.			
15	Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng (bàn là, bếp đang đun) - Nhận biết những nơi không an toàn đến tính mạng khi ở trong bản, làng, gia đình như: bậc thang, lan can).	* Hoạt động chơi - Dạy trẻ kỹ năng nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng ở trong gia đình như: Bàn là, bếp đang đun... - Dạy trẻ kỹ năng nhận biết những nơi không an toàn đến tính mạng như: Bậc thang, lan can...	
16	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở.			

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
18	Trẻ biết quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng trong gia đình.	* Hoạt động học - Tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình. - Ngôi nhà của bé (ST) * Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời : Quan sát bản làng, nhà sàn, nhà xây, cái thìa, cái bát...Trải nghiệm cắm hoa (ST) - Góc sách truyện : Xem tranh ảnh, làm album về gia đình bé, ngày 20/11... - Trò chơi: Cái gì biến mất, đồ dùng làm bằng gì? - TCM: Chiếc túi kỳ lạ, bắt chước tạo dáng	
19	Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.			
20	Trẻ biết làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.			
21	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.			
25	Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...			Một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
26	Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 đếm theo khả năng. - Nhận biết một và nhiều. - Xếp tương ứng 1 – 1, ghép đôi	* Hoạt động học - Nhận biết số lượng trong phạm vi 3 * Hoạt động chơi - Trò chơi: Bắn quay kì diệu, xếp tương ứng 1-1, Tay phải tay trái	
27	Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và			

	đếm đến 3.	- So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	của bé,...	
28	Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
33	Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	- Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình hình học để chấp ghép.	* Hoạt động học - Nhận biết gọi tên hình tròn, hình vuông và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Nhận biết gọi tên hình chữ nhật, hình tam giác và nhận dạng các hình đó trong thực tế. * Hoạt động chơi - Góc toán: Tạo hình học bằng que, bằng dây chun,.. Sử dụng các hình hình học để chấp ghép thành ngôi nhà của bé... - Góc tạo hình: Xếp hình học bằng các hạt hạt, sỏi đá... - Trò chơi mới: Về đúng nhà mình.	

c. Khám phá xã hội

36	- Tên của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình (ông, bà, anh, chị, em...). - Trẻ nói được địa chỉ của gia đình (thôn, bản, phố/xã, phường...) khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình (ông, bà, anh, chị, em...). - Địa chỉ gia đình (thôn, bản, phố/xã, phường...). - Ngày hội của cô giáo (20/11)	* Hoạt động học - Tìm hiểu về gia đình thân yêu của bé. - Tìm hiểu về ngày hội của cô giáo 20/11. * Hoạt động chơi - Góc thư viện: Trò chuyện xem tranh ảnh, về tình cảm gia đình, ngày 20/11 - Góc phân vai: Cô giáo, gia đình (Bố mẹ, ông bà,...	
----	--	--	--	--

			- TC: Mười ngón tay, Gia đình tôi.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
41	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”.	Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.	* Hoạt động học - Thơ: Bàn tay cô giáo, chiếc quạt nan. - Truyện: Gà trống và vịt bầu. * Hoạt động chơi - Đồng dao: Công cha như núi thái sơn. - Câu đố về gia đình, ngày 20/11... - Trò chơi: Bạn biết tôi là ai, ai nhanh hơn - Góc thư viện: xem tranh ảnh, sách hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc” truyện. - Xem sách truyện làm Album về chủ đề gia đình, ngày 20/11... .- TCTV: Nói rõ ràng các từ và câu: Gà trống, vịt Bầu, Bàn tay, ... - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau; xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh Ebook và phim hoạt hình Tôi Yêu Việt Nam. (Xem Video TYVN: Những tay đua nhí + Khi nào ta nên đội mũ bảo hiểm). - Xem Video TYVN: Cú đá siêu phẩm-Bắt ngờ chạy ra đường.	
42	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả...	Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc.		
43	Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại về gia đình bé.	Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng.		
45	Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm ... các đồ dùng trong gia đình.	Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào?		
46	Trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép trong chủ đề gia đình – ngày 20/11.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép trong chủ đề gia đình – ngày 20/11		
47	Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,..	Kể lại sự việc		
48	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.	Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.		
49	Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi “truyện gà trống và vịt bầu”		
53	Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau; xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh Ebook và phim hoạt hình Tôi Yêu Việt Nam. (Xem Video		

		TYVN: Những tay đua nhí + Khi nào ta nên đội mũ bảo). - Xem Video TYVN: Cú đá siêu phẩm-Bất ngờ chạy ra đường. - Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc” truyện.		
54	Trẻ nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh trong chủ đề gia đình – Ngày 20/11.	Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ		
55	Trẻ thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc	Tiếp xúc với chữ, sách truyện		
4. Lĩnh vực giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội.				
58	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	Khi tham gia vào các hoạt động trẻ mạnh dạn trả lời câu hỏi của cô giáo và các bạn.	* Hoạt động chơi - Rèn trẻ kỹ năng nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận...) qua nét mặt, cử chỉ, lời nói... - Trò chuyện về một số quy định ở gia đình như để đồ dùng đúng nơi quy định và cất đúng chỗ. Biết thưa gửi, chào hỏi, nói lời cảm ơn, xin lỗi... yêu quý, giúp đỡ anh chị em ruột trong gia đình của bé. - Góc PV: Gia đình, lớp học, nấu ăn, bác sĩ...	
60	Trẻ có thể nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.	Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói...		
64	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột.		
65	Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...trong gia đình.	Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn).		
67	Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	Chơi hoà thuận với bạn.		

69	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	Giữ gìn vệ sinh môi trường gia đình, bản, làng, trường lớp	* Hoạt động lao động, vệ sinh - Trẻ xem video, hình ảnh giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh môi trường gia đình, bản, làng. - Dạy trẻ kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định, vệ sinh môi trường gia đình, bản làng, trường lớp của bé...	
5. Lĩnh vực giáo dục phát triển thẩm mỹ				
70	Trẻ biết vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	Bộc lộ cảm xúc (vui, buồn, thích thú...) khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Hoạt động học + Âm nhạc: - DH: Cháu yêu bà, VTTN: Bé quét nhà, VDMH: cô và mẹ. - Nghe hát: Bàn tay mẹ, cho con, cô giáo miền xuôi. - TCÂN: Ai đoán giỏi, Ai nhanh nhất, nghe âm thanh tìm đồ vật.	
71	Trẻ biết vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.		* Hoạt động chơi - Nghe, hát dân ca: Bắc kim thang	
72	Trẻ thích chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện trong chủ đề gia đình – Ngày 20/11.	Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc dân tộc của địa phương). trong chủ đề gia đình – Ngày 20/11	- Góc âm nhạc: Hát, múa về gia đình, ngày hội của cô giáo 20/11 và sử dụng các dụng cụ âm nhạc như: Trống, phách tre, xắc xô, đàn...	
73	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc trong chủ đề gia đình – Ngày 20/11.	Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát trong chủ đề gia đình – Ngày 20/11		
74	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản	Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát,		

	nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	bản nhạc.		
75	Trẻ có thể sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý trong chủ đề gia đình – Ngày 20/11.	Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm trong chủ đề gia đình – Ngày 20/11.	* Hoạt động học - Khung ảnh gia đình (ST) - Nặn đôi đũa(M) * Hoạt động chơi + Góc tạo hình: Vẽ, tô màu tranh ngôi nhà, đồ dùng gia đình, vẽ hoa, quà tặng cô giáo, xé theo dải, vụn để trang trí khung ảnh gia đình...Nặn đôi đũa. - Xếp hạt, nan tre... thành ngôi nhà, xô, chậu, bông hoa... + Chơi ngoài trời: Vẽ, nặn, dán, xếp ngôi nhà, đường đi, ao cá...	
76	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Sử dụng xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản - Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.		
77	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản trong chủ đề gia đình – Ngày 20/11.			
78	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.			
79	Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.			
81	Trẻ có thể vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Hoạt động chơi: Chơi, gõ xác xô, phách tre, chai nhựa tạo ra âm thanh...Vỗ tay theo nhịp, tiểu tấu chậm với các bài hát về chủ đề gia đình và ngày hội của cô giáo 20/11.	

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
(Ký duyệt)

Ngày 29 tháng 10 năm 2025
NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Thanh Thương

Lê Thị Huệ Lò Thị Thương